UBND TỈNH KHÁNH HÒA **SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 130 /BC-SKHCN	*Khánh Hòa, ngày 11 tháng 3 năm 2026*

BÁO CÁO

Tổng hợp kết quả triển khai Thỏa thuận hợp tác chuyển đổi số giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và các Tập đoàn viễn thông giai đoạn 2021-2025

Căn cứ các Thỏa thuận hợp tác đã ký kết giữa Ủy ban nhân dân tỉnh (gồm tỉnh Ninh Thuận và tỉnh Khánh Hòa trước sáp nhập) với các Tập đoàn:

- Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT): Ký ngày 20/7/2021 và ngày 02/6/2022.

- Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội (Viettel): Ký ngày 22/03/2022 và ngày 29/09/2022.

- Công ty Cổ phần FPT (FPT): Ký ngày 24/7/2021 và ngày 26/01/2022.

Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện Thỏa thuận hợp tác chuyển đổi số giai đoạn 2021 – 2025 như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2021 – 2025

I. Tỉnh Khánh Hòa (trước sáp nhập)

1. Hạ tầng viễn thông

a) VNPT

Tập trung đầu tư, phát triển hạ tầng viễn thông và công nghệ thông tin theo hướng đồng bộ, hiện đại; phủ cáp quang đến 100% xã, phường, thị trấn; duy trì hiệu quả mạng truyền số liệu chuyên dùng và mở rộng hạ tầng 4G/5G tại các đô thị, khu công nghiệp và khu vực trọng điểm, đáp ứng yêu cầu triển khai chính quyền số và chuyển đổi số; hạ tầng viễn thông trên địa bàn tỉnh hiện có 8.832 km cáp quang và 1.343 trạm BTS.

b) Viettel

Tập trung đầu tư, phát triển hạ tầng viễn thông và công nghệ thông tin đồng bộ, hiện đại, phục vụ triển khai chính quyền số, đô thị thông minh và chuyển đổi số; ưu tiên mở rộng mạng 5G, IoT, băng rộng cố định và các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin tại các khu vực trọng điểm. Đến nay, đã phủ sóng 4G đến 100% thôn, tổ dân phố (99,58% diện tích có dân cư); triển khai 503.000 cổng băng rộng cố định; thương mại hóa 5G từ ngày 15/10/2024 và đến tháng 12/2025 có 704 trạm 5G; tổng số thuê bao di động đạt 1.082.862 và 184.625 thuê bao cố định. Triển khai 12 điểm WiFi công cộng, 48 điểm Internet băng rộng thuộc Chương trình Viễn thông công ích, chia sẻ dùng chung hạ tầng và đầu tư mạng lưới tại các khu công nghiệp, khu đô thị, dự án trọng điểm.

c) FPT

Đã triển khai, vận hành Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP), kết nối 238 cơ quan, đơn vị, bảo đảm liên thông với trục NGSP; hệ thống xử lý trên 1.000.000 yêu cầu kết nối và quản lý 134 API (thuộc Mô hình 18 – Đề án 06), nâng cao hiệu quả trao đổi dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước. Đầu tư hạ tầng Internet băng thông rộng, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Năm 2025, FPT tài trợ hạ tầng Internet và hệ thống Wi-Fi tốc độ cao phục vụ Chương trình Đường sách tại Thư viện tỉnh, bảo đảm môi trường kết nối số thông suốt, hiện đại.

2. Chính quyền số

a) VNPT

Tập trung phát triển hạ tầng số và đô thị thông minh thông qua việc hỗ trợ xây dựng Đề án Trung tâm điều hành đô thị thông minh tại thành phố Cam Ranh, thí điểm Trung tâm điều hành thông tin (IOC) cấp tỉnh và du lịch, cũng như nâng cấp hệ thống giải quyết thủ tục hành chính. Đơn vị đã ký kết hợp tác chuyển đổi số giai đoạn 2021–2025, triển khai nền tảng tích hợp dữ liệu VXP, hệ thống báo cáo tập trung, nâng cấp mạng lưới IP6 và lắp đặt hệ thống camera giám sát tầm cao. Bên cạnh đó, hạ tầng truyền thông cơ sở được hiện đại hóa với việc lắp đặt 219 cụm loa truyền thanh thông minh tại Cam Ranh và Ninh Hòa, song song với các hoạt động đào tạo và đảm bảo an toàn thông tin cho mạng lưới chuyên dùng.

b) Viettel

Cử nhân sự tham gia Tổ giúp việc, Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số cấp tỉnh và cấp huyện/thành phố, hỗ trợ xây dựng Đề án chuyển đổi số, phối hợp tham gia góp ý và phản biện các chương trình, dự án, đề án về công nghệ thông tin, đô thị thông minh và chuyển đổi số tại các sở, ngành (Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Du lịch, Y tế, Giáo dục); ký kết hợp tác chuyển đổi số với thị xã Ninh Hòa, huyện Khánh Sơn và triển khai mô hình điểm chuyển đổi số – thanh toán số tại 31 xã, phường. Đồng thời triển khai các nền tảng, ứng dụng phục vụ quản lý giáo dục, y tế, giám sát thông tin, sổ tay đảng viên điện tử, hệ thống điều hành tác nghiệp cơ quan Đảng và giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng (SOC) tại Trung tâm dữ liệu tỉnh; lắp đặt 93 cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông tại huyện Cam Lâm và phối hợp Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tổ chức diễn tập phòng thủ.

c) FPT

Tổ chức đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số, quản trị hệ thống và kỹ năng số cho cán bộ chuyên trách CNTT, công chức, viên chức; phối hợp tổ chức Hội nghị Chuyển đổi số tỉnh năm 2022 với hơn 650 đại biểu và Ngày hội Chuyển đổi số Quốc gia (10/10). Tháng 5/2021, phối hợp McKinsey & Company tư vấn lập Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021–2030, tầm nhìn 2050 theo định hướng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; tham gia tư vấn Đề án thí điểm mô hình Đô thị thông minh thành phố Nha Trang, được phê duyệt tại Quyết định số 3043/QĐ-UBND ngày 11/12/2023. Triển khai các hệ thống phục vụ chỉ đạo, điều hành và Đề án 06 gồm: Trung tâm điều hành thông minh (IOC) vận hành từ 30/6/2025;

Trung tâm Hành chính công tự động bằng Kiosk (30/9/2023 – 30/12/2023) giảm khoảng 70% thời gian xử lý và khối lượng công việc; hệ thống camera AI tại Tháp Bà Ponagar và Khu công nghiệp Suối Dầu. Năm 2025, tiếp tục khảo sát, rà soát thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến và cơ sở dữ liệu theo Đề án 06.

3. Kinh tế số

a) VNPT

Phối hợp với chính quyền địa phương triển khai mô hình chợ không tiền mặt cho các đơn vị chợ Dinh, chợ Khánh Vĩnh; cung cấp giải pháp biên lai điện tử, hóa đơn điện tử, chữ ký số cho các tổ chức doanh nghiệp, hộ cá thể trên toàn tỉnh. Đặc biệt triển khai áp dụng các chính sách ưu đãi để triển khai chữ ký số cho hầu hết nhân sự trong lĩnh vực y tế, giáo dục để phục vụ công việc hàng ngày; triển khai cung cấp các giải pháp chuyển đổi số cho một số doanh nghiệp trong nhiều lĩnh vực trên địa bàn tỉnh như: Trường Đại học Nha Trang, Công ty HUD, Công ty Môi trường Đô thị Thành phố Nha Trang, Công ty TNHH Đóng tàu HD Huyndai Việt Nam, Công ty Cấp thoát nước Khánh Hòa.

b) Viettel

Đã triển khai các giải pháp chuyển đổi số toàn diện, cung cấp phần mềm quản lý tài chính, sản xuất cho khoảng 2.700 doanh nghiệp và phần mềm bán hàng Tedoo cho 1.500 hộ kinh doanh, đồng thời hỗ trợ 180 doanh nghiệp áp dụng hợp đồng điện tử. Đơn vị cũng tích cực phát triển hệ sinh thái thanh toán số thông qua việc cấp mã QR cho tiểu thương, kết nối thu phí hành chính công, triển khai thu học phí không tiền mặt tại 120 trường học; song song với đó là hoạt động phối hợp đưa sản phẩm OCOP lên sàn thương mại điện tử, hỗ trợ logistics và cung cấp chữ ký số cho khoảng 6.600 người dân để phục vụ các giao dịch điện tử.

c) FPT

Đã xây dựng và đưa vào vận hành chính thức Cổng xúc tiến đầu tư tỉnh Khánh Hòa (ipa.khanhhoa.gov.vn) từ tháng 4/2023, công khai dữ liệu đầu tư, giới thiệu môi trường, tiềm năng và cơ hội phát triển đến nhà đầu tư trong và ngoài nước, góp phần tăng khả năng tiếp cận thông tin, giảm chi phí tìm hiểu theo phương thức truyền thống, nâng cao tính minh bạch và năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), trở thành kết quả nổi bật trong phát triển kinh tế số của địa phương.

4. Xã hội số

a) VNPT

Phối hợp Sở Y tế tổ chức tập huấn, đào tạo ứng dụng AI cho 100% cơ sở y tế; hằng năm tài trợ, tham gia gian hàng giới thiệu giải pháp chuyển đổi số tại các sự kiện của tỉnh; triển khai hệ thống WiFi tại 04 chợ khu vực thành phố Nha Trang và giải pháp bãi giữ xe thông minh tại một số phường, dọc tuyến đường Trần Phú. Đồng thời, tăng cường hợp tác đào tạo nguồn nhân lực, từ năm 2021 đến nay đã tiếp nhận hơn 200 lượt sinh viên thực tập, tuyển dụng hơn 20 sinh

viên ngành Công nghệ thông tin Trường Đại học Nha Trang và phối hợp tổ chức hội thảo, hướng nghiệp, trao học bổng hằng năm cho sinh viên.

b) Viettel

Phối hợp triển khai các giải pháp số trong lĩnh vực y tế, giáo dục và an sinh xã hội; đã khởi tạo dữ liệu Hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân, đạt tỷ lệ 98,2% dân số tại Ninh Thuận, đồng thời triển khai bệnh án điện tử (EMR) tại các cơ sở y tế. Trong lĩnh vực giáo dục, tài trợ kết nối Internet cho hơn 300 cơ sở giáo dục, thực hiện chương trình "Sóng và máy tính cho em", tặng hơn 1.400 SIM cho học sinh nghèo nhằm bảo đảm điều kiện học tập trực tuyến. Triển khai cung cấp dịch vụ viễn thông công ích (Internet cáp quang, SIM data) cho hàng nghìn hộ nghèo, cận nghèo, trong đó 10.000 hộ tại Khánh Hòa, đồng thời lắp đặt wifi miễn phí tại các khu vực công cộng, góp phần phổ cập kết nối số trong cộng đồng.

c) FPT

Phối hợp tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia (10/10), triển khai gian hàng, triển lãm và chương trình tư vấn, đào tạo chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; tổ chức hội thảo chuyên đề trong các lĩnh vực năng lượng tái tạo, nông nghiệp công nghệ cao, du lịch, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số. FPT đồng thời đầu tư, nâng cấp hạ tầng viễn thông, triển khai thí điểm ứng dụng Công dân số Khánh Hòa (KhanhHoa Citizen) từ năm 2023 và hệ thống khảo thí trực tuyến phục vụ các cuộc thi quy mô lớn. Hệ thống Camera AI được lắp đặt tại một số khu vực trọng điểm (Tháp Bà Ponagar, KCN Suối Dầu, Dốc Đại học Nha Trang), hỗ trợ công tác bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn.

II. Tỉnh Ninh Thuận (trước sáp nhập)

1. Hạ tầng viễn thông

a) VNPT

Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng viễn thông theo hướng đồng bộ, bảo đảm kết nối băng rộng đến 100% xã, phường, thị trấn; duy trì ổn định mạng truyền số liệu chuyên dùng và đầu tư mở rộng hạ tầng 4G/5G phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và người dân. Toàn tỉnh đã triển khai khoảng 5.888 km cáp quang và 896 trạm BTS, góp phần hoàn thiện hạ tầng số và thúc đẩy chuyển đổi số địa phương. Cung cấp đường truyền số liệu chuyên dùng đến 91 cơ quan ban ngành trong tỉnh.

b) Viettel

Ưu tiên đầu tư, hoàn thiện hạ tầng viễn thông và công nghệ thông tin theo hướng hiện đại, ổn định, bảo đảm kết nối băng rộng an toàn, liên tục; tập trung phát triển mạng 4G/5G, băng rộng cố định, hạ tầng IoT và tăng cường chia sẻ, sử dụng chung hạ tầng. Đồng thời, đẩy mạnh tối ưu chất lượng mạng, mở rộng vùng phủ và nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ tại khu dân cư, cơ sở giáo dục, y tế và các địa bàn trọng điểm, góp phần hoàn thiện hạ tầng số và phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chuyển đổi số của tỉnh. Triển khai lắp đặt 75 vị trí trạm 5G trên địa bàn thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, chính thức thương mại hóa dịch vụ

5G tại Ninh Thuận từ ngày 15/10/2024. Triển khai hạ tầng viễn thông, băng rộng cố định tại các Khu dân cư mới, Khu công nghiệp Du Long, Dự án cảng biển tổng hợp Cà Ná.

c) FPT

Đã thiết lập hạ tầng kết nối số tại các khu vực trọng điểm, cung cấp dịch vụ Internet băng thông rộng phục vụ cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và người dân; đồng thời tối ưu, nâng cao chất lượng mạng lưới và xây dựng lộ trình mở rộng vùng phủ, góp phần hoàn thiện hạ tầng số, đáp ứng yêu cầu phát triển chính quyền số và triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

2. Chính quyền số

a) VNPT

Hoạt động chuyển đổi số được triển khai sâu rộng từ chính quyền đến người dân, nổi bật với việc duy trì hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến đến 07 huyện/thành phố, triển khai các phần mềm quản lý kết nối CSDL quốc gia . Trong lĩnh vực giáo dục, hệ sinh thái VNEdu được áp dụng tại 255 đơn vị đi kèm các chương trình tài trợ lớp học thông minh; lĩnh vực y tế triển khai hệ thống VNPT-HIS/LIS/RIS tại 20 cơ sở và tích hợp Kiosk Đề án 06, đẩy mạnh lộ trình bệnh án điện tử. Ngoài ra, VNPT thường xuyên phối hợp tổ chức hội thảo cấp xã, cung cấp WiFi công cộng, camera an ninh và lắp đặt 73 cụm loa truyền thanh thông minh tại 02 xã Ninh Sơn, Ninh Phước. Đơn vị đã thiết lập và duy trì ổn định hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến kết nối đồng bộ từ UBND tỉnh đến 07 huyện, thành phố và 35 điểm cầu sở, ngành (bao gồm giải pháp họp trên thiết bị di động). Song song đó, hệ thống tin nhắn thương hiệu (SMS Brandname) được triển khai tại 25 đơn vị nhằm tự động hóa việc thông báo kết quả thủ tục hành chính cho người dân.

b) Viettel

Cử chuyên gia tư vấn, tập huấn chuyển đổi số cho các sở, ngành, địa phương (UBND huyện Thuận Bắc, Ninh Sơn, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Y tế, UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm), phối hợp Trung tâm Chuyển đổi số tỉnh triển khai hệ thống giám sát an toàn, an ninh mạng (SOC), bảo đảm kết nối Hệ thống giám sát, điều hành an toàn mạng phục vụ Chính phủ số quốc gia; triển khai hệ thống camera tại UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, camera AI kiểm soát ra/vào tại trụ sở UBND tỉnh và tích hợp camera an ninh của Công an tỉnh, 16 xã, phường về Trung tâm điều hành đô thị thông minh thành phố; đồng thời tham gia triển khai Dự án chuyển đổi số giai đoạn 2021–2025, hỗ trợ công cụ đánh giá mức độ chuyển đổi số (DTI) cho các cơ sở giáo dục theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT và phối hợp xây dựng, đưa Trung tâm điều hành thông minh thành phố Phan Rang – Tháp Chàm vào hoạt động từ ngày 08/8/2023.

c) FPT

Tham gia về giải pháp số hóa và dữ liệu nền tảng số; phối hợp tổ chức gian hàng giới thiệu, trải nghiệm các giải pháp công nghệ, hỗ trợ nâng cao nhận

thức và thúc đẩy ứng dụng chuyển đổi số tại địa phương. Phối hợp triển khai App Công Dân số cho tỉnh Ninh Thuận trên nền tảng Adroid và iOS; Xây dựng và triển khai Kho dữ liệu dùng chung, Cổng dữ liệu mở.

3. Kinh tế số

a) VNPT

Giới thiệu hệ sinh thái nông nghiệp số VNPT Green cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; thí điểm mô hình xã thương mại điện tử giai đoạn 2021–2025 tại xã Phước Thuận; triển khai ứng dụng quản lý cây xăng cho Công ty TNHH Xăng dầu Lương Can, Công ty XD Phước Thuận Phát, Công ty Xăng dầu Thuận Bắc; thí điểm quản lý mã số vùng trồng tại Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật. Đồng thời, đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt qua VNPT Money, tích hợp thanh toán trên Cổng dịch vụ công quốc gia, phần mềm Quản lý trường học (ASC) và tiền điện, nước; triển khai giải pháp VNPT Green cho Công ty Cổ phần Linh Đan Sài Gòn và Công ty Cổ phần Thảo dược Liên kết Việt Nam nhằm quản lý nông trại, ứng dụng nông nghiệp thông minh, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Hỗ trợ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khảo sát, xây dựng đề án kế hoạch chuyển đổi số ngành nông nghiệp; tổ chức hội thảo với Hội Nông dân tỉnh, tiếp cận với Ủy ban nhân dân các cấp để giới thiệu và sẵn sàng cung cấp các sản phẩm dịch vụ VNPT OneFarm nông nghiệp thông minh, VNPT Check truy xuất nguồn gốc sản phẩm, sàn giao dịch nông sản, website trao đổi học thuật nông nghiệp… Triển khai truy cập wifi miễn phí tại các điểm công cộng giúp nâng cao dân trí, phát triển du lịch - thương mại, dạy và học trực tuyến.

b) Viettel

Triển khai nhiều giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; trong đó đã triển khai các phần mềm quản lý tài chính, khách hàng, sản xuất cho khoảng 1.200 doanh nghiệp và 1.000 hộ kinh doanh, kết hợp hỗ trợ 120 doanh nghiệp chuyển đổi sang sử dụng hợp đồng điện tử. Bên cạnh việc thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt qua Viettel Money để thu hộ tiền điện, nước, xử phạt giao thông và áp dụng thu học phí số tại 80 trường học, Viettel còn chú trọng hỗ trợ lưu thông hàng hóa và phổ cập chữ ký số cá nhân cho khoảng 4.400 người dân, góp phần thay đổi thói quen sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Lĩnh vực thương mại điện tử: Phối hợp với Sở Công thương triển khai các điểm bán hàng các Sản phẩm Ocoop trên địa bàn tỉnh; ký thỏa thuận hợp tác nhằm hỗ trợ, thực hiện chuyển phát hàng hóa tại các điểm này và sàn Thương mại điện tử của Sở quản lý; hỗ trợ 114 doanh nghiệp vừa và nhỏ sử dụng hợp đồng điện tử thay cho hợp đồng truyền thống. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư đưa ra nhiều gói chính sách hỗ trợ cho Doanh nghiệp vừa và nhỏ; hộ kinh doanh chuyển lên doanh nghiệp

c) FPT

Triển khai bộ giải pháp quản trị và bán hàng FPT BizNext gồm phần mềm bán hàng (POS), hóa đơn điện tử (FPT.eInvoice), phần mềm kế toán (BizNext Accounting) với các gói ưu đãi cho doanh nghiệp và hộ kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, tối ưu chi phí, thúc đẩy hoạt động kinh doanh trên nền tảng số; hỗ trợ đưa sản phẩm đặc sản địa phương lên sàn thương mại điện tử Sendo, mở rộng thị trường tiêu thụ toàn quốc.

4. Xã hội số

a) VNPT

Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ (trước đây là Sở Thông tin và Truyền thông) xây dựng kênh giao tiếp giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp; tuyên truyền, giới thiệu các hệ thống ứng dụng CNTT phục vụ dịch vụ công; triển khai dịch vụ SMS Brandname tự động thông báo tình trạng giải quyết hồ sơ hành chính cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đối với thủ tục của 25 sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố. Đồng thời tổ chức tập huấn, hướng dẫn sử dụng các sản phẩm, dịch vụ số, giới thiệu hệ sinh thái nông nghiệp VNPT Green cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đào tạo kiến thức chuyển đổi số, kỹ năng số cho Tổ công nghệ số cộng đồng, doanh nghiệp và người dân tại Phường Thanh Sơn, Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Thuận Bắc.

Triển khai các ứng dụng số phục vụ người dân dễ tiếp cận các dịch vụ giáo dục, y tế và an sinh xã hội gồm VnEdu, tuyển sinh đầu cấp, tra cứu văn bằng chứng chỉ, áp dụng sáng kiến kinh nghiệm... Khởi tạo hồ sơ sức khỏe điện tử,bệnh án điện tử, từng bước tiến hành cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu;tư vấn, khám chữa bệnh từ xa; sử dụng 100% phần mềm Quản lý khám chữa bệnh.

b) Viettel

Ký kết hợp tác triển khai mô hình điểm chuyển đổi số - thanh toán số với 14 xã/phường (Nhơn Sơn, Mỹ Sơn, Lâm Sơn, Xuân Hải, Phương Hải, Thanh Hải, Phước Sơn, An Hải, Phước Vinh, Phước Thái, Lợi Hải, Cà Ná, Phường Mỹ Đông, Phường Văn Hải), Viettel Ninh Thuận thực hiện đào tạo tổ Tổ công nghệ số công đồng về chuyển đổi số, thanh toán số; phối hợp với các phòng/ban, tổ chức quần chúng xây dựng môi trường thanh toán số; ra quân hướng dẫn, cài đặt ứng dụng Viettel Money cho người dân. Triển khai cung cấp dịch vụ viễn thông công ích (Internet cáp quang, SIM data) cho hàng nghìn hộ nghèo, cận nghèo, trong đó 4.474 hộ gia đình tại Ninh Thuận.

Phối hợp với các cơ sở y tế khởi tạo dữ liệu Hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân trên địa bàn tỉnh đạt 99,1% dân số. Tỷ lệ người dân sử dụng app Hồ sơ sức khỏe để theo dõi lịch sử khám chữa bệnh đạt 70% số người dùng điện thoại thông minh. Tài trợ hơn 300 đường truyền Internet cho các cơ sở giáo dục với tổng kinh phí hơn 1 tỷ đồng/năm. Tài trợ hơn 1.400 SIM cho học sinh nghèo trong chương trình "Sóng và máy tính cho em". Triển khai "Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích" cho 6.000 hộ gia đình nghèo, cận nghèo được sử dụng internet (4.000 sim data di động, 2.000 đường truyền Internet cáp quang

băng thông rộng)/51 xã, phường; tặng 8.400 máy 4G cho người nghèo/cận nghèo với hơn 4,1 tỷ đồng. Ký hợp tác triển khai mô hình điểm chuyển đổi số cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh

c) FPT

Phối hợp triển khai nền tảng khảo thí trực tuyến tại địa chỉ khaothi.ninhthuan.gov.vn; trong giai đoạn 2023–2024 đã vận hành 06 cuộc thi trực tuyến quy mô toàn tỉnh phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức. Đồng thời, phối hợp xây dựng và đưa vào vận hành ứng dụng Công dân số Ninh Thuận từ ngày 19/12/2023, góp phần tăng cường tương tác giữa chính quyền và người dân, nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ số tại địa phương.

Tổ chức các cuộc thi tuyên truyền trên hệ thống khảo thí Online (nền tảng quản lý toàn diện hoạt động thi, đánh giá): Thi trực tuyến tìm hiểu phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh năm 2024 (10/9/2024-29/9/2024); thi trực tuyến "Tiếng anh và Hội nhập" năm 2024 (25/10/2024-08/11/2024); thi tìm hiểu chuyển đổi số phục vụ xây dựng nông thôn mới (10/112024-24/11/2024); thi trực tuyến tìm hiểu về công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông trong Đoàn viên Thanh niên năm 2024 (05/11/2024-15/11/2024); Tham gia giới thiệu sản phẩm, dịch vụ, giải pháp số hóa, dữ liệu nền tảng số tại Hội thảo thúc đẩy chuyển đổi số.

B. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỢP TÁC

I. Đánh giá hiệu quả hợp tác tại từng địa phương

1. Tỉnh Khánh Hòa

Về hạ tầng và chính quyền số, các Tập đoàn đã phối hợp với tỉnh xây dựng nền tảng công nghệ đồng bộ, hiện đại, phục vụ phát triển đô thị thông minh. Hạ tầng viễn thông phủ sóng 4G đạt 100% thôn, khu phố, thương mại hóa 5G và triển khai IoT tại các khu vực trọng điểm. Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) kết nối hơn 238 đơn vị, bảo đảm liên thông, thông suốt dữ liệu. Đồng thời, đưa vào vận hành Trung tâm điều hành thông minh (IOC) tại TP. Cam Ranh, hệ thống giám sát an ninh và Trung tâm Hành chính công tự động, góp phần rút ngắn tới 70% thời gian xử lý thủ tục hành chính, tạo chuyển biến rõ nét trong cải cách hành chính.

Đối với trụ cột kinh tế số và xã hội số, hoạt động hợp tác đã mang lại nhiều lợi ích thiết thực, góp phần cải thiện môi trường đầu tư và nâng cao chất lượng cuộc sống người dân. Cổng xúc tiến đầu tư vận hành hiệu quả, tăng cường minh bạch thông tin và năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt, hóa đơn điện tử, chữ ký số được triển khai rộng rãi đến hộ kinh doanh, trường học, v.v. Ứng dụng Công dân số (KhanhHoa Citizen) cùng hệ thống camera AI giám sát an ninh trật tự bước đầu phát huy hiệu quả, góp phần xây dựng môi trường xã hội số an toàn, văn minh, hiện đại.

2. Tỉnh Ninh Thuận

Trong công tác xây dựng hạ tầng và quản lý, điều hành, tỉnh Ninh Thuận đã đạt được nhiều kết quả tích cực trong việc xóa "vùng lõm" sóng viễn thông và hiện đại hóa mạng lưới truyền số liệu chuyên dùng. Hạ tầng cáp quang và mạng di động 4G/5G được đầu tư, mở rộng, bảo đảm phủ sóng đến các khu công nghiệp, cảng biển và 100% xã, phường, thị trấn đáp ứng yêu cầu kết nối ổn định phục vụ hoạt động của chính quyền điện tử. Đồng thời, các giải pháp quản trị thông minh như Trung tâm điều hành thông minh (IOC) thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến 3 cấp và nền tảng khảo thí trực tuyến quy mô toàn tỉnh được triển khai, vận hành hiệu quả, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành và từng bước đổi mới phương thức quản lý nhà nước.

Về phát triển kinh tế số và xã hội số, các chương trình hợp tác đã được triển khai đồng bộ, thiết thực, góp phần hỗ trợ các ngành, lĩnh vực kinh tế trọng điểm và bảo đảm an sinh xã hội. Lĩnh vực y tế đẩy mạnh chuyển đổi số, hoàn thành tạo lập Hồ sơ sức khỏe điện tử cho trên 98% dân số; đồng thời triển khai các gói hỗ trợ viễn thông công ích cho hàng nghìn hộ nghèo, hộ khó khăn, bảo đảm tiếp cận dịch vụ số. Trong lĩnh vực kinh tế, các giải pháp nông nghiệp thông minh, quản lý mã số vùng trồng và hỗ trợ đưa sản phẩm OCOP lên sàn thương mại điện tử đã góp phần nâng cao giá trị, mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản địa phương. Bên cạnh đó, ứng dụng Công dân số Ninh Thuận và các mô hình thanh toán số tại cấp xã từng bước thay đổi thói quen, nâng cao kỹ năng và nhận thức số của người dân.

II. Đánh giá tổng hợp

1. Kết quả đạt được

Qua 05 năm triển khai thực hiện các Thỏa thuận hợp tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với các Tập đoàn viễn thông, gồm Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội và Công ty Cổ phần FPT, công tác phối hợp đã được tổ chức thực hiện đồng bộ, bám sát định hướng chuyển đổi số quốc gia, các nghị quyết của Tỉnh ủy và chủ trương, chính sách của Ủy ban nhân dân tỉnh; qua đó bước đầu đạt được nhiều kết quả thiết thực, góp phần thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh.

a) Về tham mưu chiến lược và hoàn thiện thể chế

Các Tập đoàn đã tích cực đồng hành cùng tỉnh trong công tác tư vấn chiến lược, xây dựng quy hoạch, đề án và cơ chế chính sách phục vụ chuyển đổi số; tham gia tư vấn lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050; xây dựng các đề án nền tảng như Đô thị thông minh, cải cách thủ tục hành chính, triển khai Đề án 06 và các chương trình ứng dụng công nghệ số trong quản lý nhà nước. Các nội dung tư vấn bảo đảm tính thực tiễn, giúp tỉnh định hình các định hướng phát triển dựa trên khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Cụ thể:

Tại tỉnh Khánh Hòa:

VNPT: Triển khai các cam kết về khảo sát, tư vấn đề án, quy hoạch tổng thể CĐS và phát triển đô thị thông minh, Tập đoàn VNPT đã trực tiếp hỗ trợ xây dựng Đề án Trung tâm điều hành đô thị thông minh đối với cấp huyện (tiêu biểu tại TP. Cam Ranh) và hỗ trợ thí điểm Trung tâm điều hành thông tin (IOC) cấp tỉnh. Kiến trúc hạ tầng số, cơ sở dữ liệu và các nền tảng dịch vụ cho các sở, ngành cũng đang được đơn vị tiếp tục khảo sát để đề xuất giải pháp.

Viettel: Thực hiện cam kết về đánh giá trưởng thành số, xây dựng chiến lược và lộ trình CĐS, Viettel đã cử nhân sự nòng cốt trực tiếp tham gia Tổ giúp việc và Ban Chỉ đạo CĐS cấp tỉnh, cấp huyện. Bên cạnh việc hỗ trợ xây dựng Đề án chuyển đổi số của tỉnh và góp ý cụ thể hóa Bộ chỉ số CĐS, chuyên gia của Viettel cũng tích cực tham gia các hội đồng thẩm định, phản biện các chương trình, dự án số hóa chuyên ngành (y tế, giáo dục, tài chính, nông nghiệp, xây dựng...) đúng như thỏa thuận đã ký kết.

FPT: Đã bám sát cam kết tư vấn các nội dung chuyển đổi số (CĐS) giai đoạn 2021 - 2025 bằng việc phối hợp cùng đơn vị tư vấn quốc tế (McKinsey & Company) lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn 2050 theo định hướng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số. Đồng thời, doanh nghiệp đã hiện thực hóa cam kết tư vấn triển khai thí điểm đô thị thông minh bằng việc trực tiếp hoàn thiện Đề án thí điểm mô hình Đô thị thông minh thành phố Nha Trang (được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3043/QĐ-UBND). Các cam kết khác về tư vấn hạ tầng số, nâng cao các bộ chỉ số (PCI, DTI, PAR Index) và phát triển khu/cụm CNTT tập trung vẫn đang tiếp tục được nghiên cứu, triển khai.

Tại tỉnh Ninh Thuận:

VNPT: Triển khai am kết khảo sát tổng thể và lập kế hoạch đầu tư hạ tầng phát triển Chính quyền điện tử, đô thị thông minh, VNPT đã bố trí nhân lực hỗ trợ các sở, ngành khảo sát, xây dựng đề án kế hoạch chuyển đổi số chuyên ngành.

Viettel: Bám sát cam kết hỗ trợ đánh giá mức độ trưởng thành số và xây dựng chiến lược CĐS, Viettel đã cử chuyên gia trực tiếp tư vấn, tập huấn nghiệp vụ về thể chế số, CĐS cho các sở, ngành và UBND cấp huyện (Thuận Bắc, Ninh Sơn, TP. Phan Rang – Tháp Chàm). Tập đoàn cũng cử chuyên gia tham gia các đề án CNTT và hỗ trợ các cơ sở giáo dục trên địa bàn sử dụng công cụ đánh giá mức độ CĐS (DTI) theo chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

FPT: Tư vấn, góp ý sửa đổi dự thảo Nghị quyết CĐS của Ban thường vụ Tỉnh ủy, phối hợp xây dựng chương trình/kế hoạch hành động; đồng thời tư vấn chiến lược phát triển hạ tầng, nhân lực số, hỗ trợ đề án thành phố thông minh cấp phường/xã và cải thiện các chỉ số cạnh tranh (PCI, DTI).

b) Về hạ tầng số và kết nối liên thông

Hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin được đầu tư đồng bộ, hiện đại, phủ rộng từ khu vực trung tâm đến vùng nông thôn, miền núi. Hệ thống cáp quang, điểm truy nhập Internet băng rộng cố định và di động được triển khai rộng khắp, kết nối đến 100% xã, phường, thị trấn; mạng truyền số liệu chuyên

dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước được phủ đến 100% đơn vị cấp xã, bảo đảm thông suốt phục vụ chỉ đạo, điều hành từ tỉnh đến cơ sở.

Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) được xây dựng và vận hành ổn định, kết nối liên thông với nền tảng quốc gia, từng bước giải quyết tình trạng cát cứ dữ liệu, tránh đầu tư trùng lặp, tạo nền tảng hình thành hệ sinh thái dữ liệu số dùng chung.

c) Về hiệu quả hoạt động của Chính quyền số

Nhiều hệ thống, nền tảng số phục vụ quản lý, điều hành được triển khai như Phòng họp không giấy, Trung tâm điều hành thông minh (IOC), hệ thống thông tin báo cáo, các ứng dụng thuộc Đề án 06, dịch vụ công trực tuyến, các phần mềm chuyên ngành trong lĩnh vực y tế, giáo dục, du lịch, tài nguyên môi trường, nội vụ, công thương, thủy sản, dân tộc, an toàn thông tin… Qua đó góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, giảm thời gian xử lý hồ sơ, tăng tính công khai, minh bạch và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

d) Về phát triển kinh tế số và xã hội số

Các hoạt động truyền thông, đào tạo, tập huấn, hội nghị, hội thảo, sự kiện trải nghiệm công nghệ được tổ chức thường xuyên, góp phần nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp và người dân. Hạ tầng số được mở rộng đã tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận các dịch vụ số thiết yếu trong đời sống, từng bước hình thành thói quen sử dụng nền tảng số, thúc đẩy thương mại điện tử, du lịch số, giáo dục số và các mô hình kinh tế số tại địa phương.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình triển khai vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:

Một số giải pháp, mô hình chuyển đổi số mới dừng ở phạm vi thí điểm, chưa được triển khai đồng bộ trên diện rộng; hiệu quả tổng thể và tác động lan tỏa chưa cao. Việc kết nối, chia sẻ, liên thông dữ liệu giữa các hệ thống phần mềm của các ngành, đơn vị và giữa các nhà cung cấp còn hạn chế; dữ liệu chuyên ngành còn phân tán, thiếu chuẩn hóa, gây khó khăn cho việc khai thác, phân tích dữ liệu lớn, dẫn đến nguy cơ lãng phí nguồn lực đầu tư.

Nhận thức và kỹ năng số của một bộ phận cán bộ, công chức, doanh nghiệp và người dân chưa cao; tỷ lệ khai thác, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nền tảng số chưa đồng đều; việc ứng dụng các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn còn hạn chế.

Doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ, còn thận trọng trong đầu tư chuyển đổi số; cơ chế, chính sách hỗ trợ chưa đủ mạnh để khuyến khích doanh nghiệp đổi mới công nghệ, số hóa hoạt động sản xuất, kinh doanh.

C. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề xuất chung

Trên cơ sở đánh giá toàn diện kết quả thực hiện Thỏa thuận hợp tác giai đoạn 2021 – 2025 của 03 Tập đoàn (VNPT, Viettel, FPT), căn cứ định hướng, nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn tới và đề xuất hợp tác của Tổng công ty Viễn thông MobiFone (MobiFone); Sở Khoa học và Công nghệ kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định:

a) Về chủ trương: Đồng ý chủ trương tiếp tục duy trì và nâng tầm quan hệ hợp tác chiến lược với các Tập đoàn VNPT, Viettel, FPT; đồng thời chấp thuận chủ trương mở rộng hợp tác với Tổng công ty Viễn thông MobiFone về lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong giai đoạn 2026 – 2030.

b) Về việc ký kết thỏa thuận: Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và các Tập đoàn, gồm: Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội, Công ty Cổ phần FPT, Tổng công ty Viễn thông MobiFone để khẩn trương rà soát, xây dựng và hoàn thiện nội dung để tổ chức ký kết "Thỏa thuận hợp tác phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2026 – 2030".

c) Mục tiêu: Việc ký kết thỏa thuận mới nhằm tạo hành lang pháp lý và cơ chế phối hợp đồng bộ, huy động tối đa nguồn lực công nghệ, chuyên gia từ các Tập đoàn để giải quyết các nhiệm vụ đột phá, trọng tâm, bài toán lớn của tỉnh về lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

d) Tiến độ thực hiện: Đề nghị hoàn tất công tác chuẩn bị và tổ chức Lễ ký kết trong Quý II năm 2026 để bảo đảm tính liên tục và kịp thời triển khai các nhiệm vụ của năm đầu giai đoạn mới.

2. Nội dung đề xuất, kiến nghị hợp tác của các Tập đoàn

a) VNPT

Hợp tác xây dựng chiến lược, định hướng và chính sách**:** Phối hợp nghiên cứu, tham vấn xây dựng, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, quy hoạch, nghị quyết, chương trình, kế hoạch về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh; cử chuyên gia, nhà khoa học, chuyên gia quản lý cấp cao tham gia Hội đồng tư vấn cấp tỉnh, hỗ trợ công tác hoạch định chủ trương, định hướng phát triển dài hạn. Đồng thời, phối hợp xây dựng cơ chế thí điểm và triển khai các công nghệ, giải pháp đột phá nhằm hình thành không gian số, thúc đẩy chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW và các chương trình, kế hoạch giai đoạn 2025–2030.

Phát triển hạ tầng công nghệ số và bảo đảm an toàn thông tin**:** Chủ trì đề xuất, tư vấn và phối hợp triển khai hạ tầng số tổng thể, bao gồm băng rộng cố định, di động 4G/5G, điện toán đám mây, IoT, hệ thống dữ liệu, nền tảng tích hợp, chia sẻ và giám sát mạng lưới, bảo đảm đồng bộ, hiện đại, phục vụ chuyển đổi số toàn diện. Tham gia đầu tư hạ tầng số gắn với các công trình giao thông và kinh tế – xã hội trọng điểm giai đoạn 2026–2030, nâng cao năng lực kết nối

vùng; đồng thời triển khai các giải pháp an toàn thông tin, ưu tiên sản phẩm "Make in Viet Nam", bảo vệ chủ quyền số và an toàn dữ liệu.

Ứng dụng khoa học, công nghệ trong chỉ đạo, điều hành: Phối hợp xây dựng hệ thống dữ liệu số dùng chung theo hướng tập trung, đồng bộ, bảo đảm kết nối, chia sẻ và khai thác hiệu quả; ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong phân tích, dự báo, hỗ trợ ra quyết định. Tổ chức khảo sát, đánh giá hạ tầng và hệ thống thông tin tại các cơ quan, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, chất lượng dịch vụ công; triển khai hệ thống giám sát, điều hành đô thị thông minh, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, nền tảng dữ liệu mở và Trung tâm điều hành thông minh (IOC) liên thông từ tỉnh đến xã, phường.

Ứng dụng khoa học, công nghệ trong phát triển kinh tế – xã hội: Triển khai các giải pháp số trong các lĩnh vực trọng điểm như du lịch, thương mại, công nghiệp, nông nghiệp, giao thông, tài nguyên và môi trường; ứng dụng công nghệ trong logistics, thương mại, quản lý chuỗi cung ứng và mô hình cửa khẩu thông minh nhằm giảm chi phí, rút ngắn thời gian xử lý thủ tục. Hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt doanh nghiệp nhỏ và vừa, thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, ứng dụng quản trị số, năng lượng sạch, truy xuất nguồn gốc và IoT; đồng thời phát triển các giải pháp số trong y tế, giáo dục, công dân số, phổ cập kỹ năng số và cung cấp dịch vụ Internet phù hợp cho người dân.

Nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ số**:** Phối hợp nghiên cứu, triển khai các đề tài, dự án ứng dụng Cloud, AI, Big Data, IoT, GIS trong nông nghiệp, chế biến nông sản, bảo vệ môi trường, du lịch, y tế, giáo dục và quản lý đô thị thông minh; ưu tiên các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và chuyển đổi số đối với ngành, lĩnh vực trụ cột, gắn với định hướng kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh và kinh tế số, nâng cao hàm lượng công nghệ và giá trị gia tăng, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế – xã hội bền vững của tỉnh.

b) Viettel

Phối hợp tư vấn, xây dựng và hoàn thiện hạ tầng số, nền tảng dữ liệu dùng chung của tỉnh theo hướng đồng bộ, hiện đại, kế thừa kinh nghiệm triển khai tại các địa phương, quốc gia; tham gia xây dựng, cập nhật Khung kiến trúc số làm cơ sở định hướng triển khai tổng thể các nhiệm vụ chuyển đổi số phù hợp điều kiện thực tiễn. Đồng thời, tập trung phát triển hạ tầng viễn thông, mở rộng vùng phủ sóng 5G, cáp quang băng rộng và mạng truyền số liệu chuyên dùng đến các đô thị trung tâm, khu công nghiệp, cơ sở giáo dục, y tế và khu vực có nhu cầu kết nối cao; bảo đảm vận hành hiệu quả mô hình chính quyền hai cấp.

Đẩy mạnh triển khai các nền tảng công nghệ số cốt lõi như điện toán đám mây (Cloud), Internet vạn vật (IoT), thực hiện số hóa, chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành; đồng thời nghiên cứu, đề xuất ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), chuỗi khối (Blockchain) nhằm phục vụ phân tích, dự báo, hỗ trợ quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công trên môi trường số.

Phối hợp thúc đẩy phát triển kinh tế số thông qua quảng bá, xúc tiến thương mại, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm chủ lực trên các sàn thương mại điện tử;

phát triển dịch vụ logistics số, xây dựng thương hiệu số cho sản phẩm địa phương; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tiếp cận các nền tảng quản trị số, chữ ký số, hóa đơn điện tử, thanh toán số và các tiện ích số thiết yếu, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng thị trường.

Tăng cường triển khai các giải pháp số phục vụ xã hội số và an sinh xã hội, gồm số hóa dịch vụ công, thanh toán không dùng tiền mặt, triển khai bệnh án điện tử (EMR) tại cơ sở y tế; hỗ trợ xây dựng, kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng tại cơ sở; đồng thời tổ chức đào tạo, truyền thông nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho cán bộ, người dân và doanh nghiệp, thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn tỉnh.

c) FPT

Tư vấn xây dựng, quản lý, vận hành Trung tâm dữ liệu của tỉnh đạt tiêu chuẩn kỹ thuật tiên tiến, bảo đảm năng lực lưu trữ, xử lý, kết nối liên ngành và an toàn, an ninh thông tin. Triển khai, tích hợp các nền tảng công nghệ như AI, Big Data và công nghệ số mới vào các lĩnh vực trọng điểm (năng lượng, y tế, giáo dục, du lịch, môi trường), nâng cao chất lượng quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ. Phát triển công nghiệp số và Trung tâm AI – Data Center**:** Tư vấn quy hoạch hình thành vùng công nghiệp số tại Khu kinh tế Vân Phong và các khu công nghiệp tiềm năng, thu hút đầu tư các dự án công nghệ cao, trung tâm dữ liệu và doanh nghiệp công nghiệp số; hợp tác xây dựng Trung tâm AI – Data Center đạt tiêu chuẩn quốc tế, làm hạt nhân phát triển kinh tế dữ liệu. Hỗ trợ hình thành vườn ươm công nghệ, không gian đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp số; cơ chế ưu đãi đầu tư và mô hình thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) nhằm khuyến khích doanh nghiệp triển khai mô hình kinh doanh mới.

Triển khai chính quyền số và thể chế số**:** Tư vấn xây dựng chương trình, kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2025–2030 gắn với mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội; triển khai hệ thống thông tin xã/phường số thông minh, bảo đảm kết nối, liên thông từ trung ương đến cơ sở. Nâng cấp Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (IOC) tỉnh (giai đoạn 2), ứng dụng AI và dữ liệu lớn phục vụ phân tích, dự báo, hỗ trợ ra quyết định theo thời gian thực; đồng thời hoàn thiện chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ và thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức chính trị – xã hội.

Phát triển đô thị thông minh và kinh tế số: Tư vấn xây dựng mô hình đô thị thông minh lấy người dân làm trung tâm, phát triển nền tảng quản trị số cấp đô thị tích hợp với IOC; triển khai thí điểm các giải pháp trong giao thông, chiếu sáng, quản lý chất thải, giám sát môi trường, cảnh báo thiên tai. Đồng thời, phát triển hệ sinh thái du lịch thông minh, thúc đẩy thương mại điện tử cho sản phẩm OCOP, đặc sản địa phương; ứng dụng giải pháp số trong logistics, kết nối cảng biển, sân bay và chuỗi cung ứng; hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh sử dụng nền tảng quản trị số, hóa đơn điện tử, thanh toán số.

Nguồn nhân lực số, nghiên cứu và xã hội số: Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân; thành lập Trung tâm

đào tạo và phát triển nhân lực số, thúc đẩy phong trào "Bình dân học vụ số" qua các nền tảng học trực tuyến mở. Đồng thời, tư vấn xây dựng ứng dụng "Công dân số Khánh Hòa (KhanhHoa Citizen)" tích hợp dịch vụ công, thanh toán điện tử và xác thực công dân; phát triển mô hình sandbox thử nghiệm công nghệ, chính sách mới; tham gia Hội đồng cố vấn chuyển đổi số, huy động nguồn lực chuyên gia và xây dựng "Bản đồ chuyển đổi số toàn tỉnh" phục vụ quản lý, giám sát, nâng cao tính minh bạch và hiệu quả điều hành.

d) MobiFone

Hợp tác phát triển hạ tầng viễn thông và hạ tầng dữ liệu, gồm: mạng 5G, IoT, trung tâm dữ liệu và điện toán đám mây; triển khai hạ tầng số xanh tại các khu công nghiệp, đô thị và trung tâm kinh tế, phục vụ phát triển thành phố thông minh.

Đẩy mạnh triển khai Bộ giải pháp Chính quyền điện tử, chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; xây dựng CSDL, phát triển nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu; triển khai các giải pháp an ninh mạng và bảo mật dữ liệu; nâng cao năng lực cán bộ, công chức về công nghệ thông tin và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Thúc đẩy ứng dụng công nghệ trong các lĩnh vực trọng điểm như nông nghiệp, du lịch, thương mại, logistics, tài chính…; phát triển thanh toán số và thương mại điện tử; cung cấp giải pháp chuyển đổi số cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs), bộ giải pháp cho hộ kinh doanh cá thể; hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp mới thành lập.

Phát triển các nền tảng phục vụ người dân như chữ ký số, dịch vụ công trực tuyến, y tế và giáo dục số, du lịch thông minh; phối hợp phát triển nguồn nhân lực số, đào tạo kỹ năng và nâng cao nhận thức số cho cộng đồng, hướng tới xã hội số toàn diện.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai các Thỏa thuận hợp tác chuyển đổi số giai đoạn 2021 – 2025 và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chấp thuận chủ trương ký kết Thỏa thuận hợp tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2026 – 2030.

Sở Khoa học và Công nghệ kính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Ủy ban nhân dân tỉnh (báo cáo);
- Sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- VNPT Khánh Hòa;
- Viettel Khánh Hòa;
- MobiFone Khánh Hòa;
- Công ty TNHH FPT IS;
- Lưu: VT, P.CĐS (ĐPA).

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TỈNH KHÁNH HÒA

Phạm Quốc Hoàn